TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/DS-ST
Ngày 22-4-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 06 năm 2024, về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần M1.

Trụ sở: Tầng A, tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Võ Ngọc D, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Miền Nam.

Ông D uỷ quyền cho ông Nguyễn Đức M - Chuyên viên xử lý nợ, theo giấy uỷ quyền số 12211/2024/UQ-XLN-JUPITERMN ngày 13/11/2024 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Phạm Hùng C, sinh năm: 1981 (vắng mặt); Hộ khẩu thường trú: Tổ G, khu phố D, phường P, thành phố B; địa chỉ hiện nay: 2 H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/05/2025 và trong quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Phạm Hùng C có vay của Ngân hàng TMCP V (V1) - Chi nhánh G1 theo Hợp đồng cho vay số LN2203125355931 ký ngày 25/3/2022 Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 25/3/2022 cụ thể như sau: Số tiền vay là: 735.000.000 đồng; Thời hạn vay: 96 tháng; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô mới 100% hiệu MITSUBISHI loại: Triton Gls Athlete 4X4 at sản xuất 2021 phục vụ như cầu đi lại cá nhân; Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm.

Để đảm bảo cho vay khoản vay nêu trên, ông Phạm Hùng C thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: Trion Athlete, biển số đăng ký: 72C-193.53, số khung: MMBJLKL10NH043748, số máy: 4N15UHR5955, theo hợp đồng thế chấp số LN2203125355931 ngày 25/03/2022. Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 25/3/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình vay ông C chỉ mới thanh toán được số tiền 15.708.383 đồng. Từ ngày 06/6/2022 đến nay, ông C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 06/6/2022.

Ngày 12/07/2024, Công ty G2 ký với Công ty cổ phần M1 Hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER và phụ lục đính kèm số 02 ngày 12/7/2025, theo đó, G đồng ý bán và Công ty cổ phần M1 đồng ý mua toàn bộ khoản nợ phát sinh theo các Hợp đồng vay số LN2203125355931 ký ngày 25/3/2022 ký giữa V1 với ông Phạm Hùng C.

Tính đến ngày 22/4/2025, tổng số tiền ông Phạm Hùng C còn nợ Ngân hàng TMCP V nay là Công ty cổ phần M1 là: 1.104.213.760 đồng, trong đó: Nợ gốc là: 726.943.672 đồng, nợ lãi trong hạn: 13.753.771 đồng, lãi quá hạn: 371.240.014 đồng và tiền lãi tiếp theo, theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày thanh toán hết nợ. Trường hợp ông Phạm Hùng C không thanh toán được toàn bộ số tiền nợ nêu trên thì Công ty cổ phần M1 được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: Trion Athlete, biển số đăng ký: 72C-193.53, số khung: MMBJLKL10NH043748, số máy: 4N15UHR5955.

- *Về ý kiến của bị đơn ông Phạm Hùng C:* Trong quá trình tố tụng ông Phạm Hùng C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh, ông Phạm Hùng C có đăng ký thường trú tại: Tổ G, khu phố D, phường P, thành phố B. Hiện tại không còn thực tế sinh sống tại địa phương và đã chuyển đến cư trú tại địa chỉ 2 H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà

Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M1, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với ông Phạm Hùng C. Buộc ông Phạm Hùng C có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần M1 toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 22/4/2025, là: 1.104.213.760 (một tỷ, một trăm lẻ bốn triệu, hai trăm mười ba nghìn, bảy trăm sáu mươi) đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 23/4/2025 theo hợp đồng tín dụng LN2203125355931 ngày 25/3/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ. Trường hợp ông Phạm Hùng C không thanh toán được toàn bộ số nợ trên thì Công ty cổ phần M1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: Trion Athlete, biển số đăng ký: 72C-193.53, số khung: MMBJLKL10NH043748, số máy: 4N15UHR5955, theo Hợp đồng thế chấp số LN2203125355931 ngày 25/03/2022. Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 25/3/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty cổ phần M1 khởi kiện ông Phạm Hùng C về tranh chấp hợp đồng tín dụng, có mục đích vay là thanh toán mua xe ô tô nên xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Theo các chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện:

Ông Phạm Hùng C vay của Ngân hàng TMCP V2 (V1), chi nhánh G1 số tiền là 735.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay số LN2203125355931 ký ngày 25/03.2022; thời hạn cho vay: 96 tháng; mục đích vay: Thanh toán tiền mua chiếc

xe ô tô mới 100% hiệu MITSUBISHI; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm; Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay trên ông C đã thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: Trion Athlete, biển số đăng ký: 72C-193.53, số khung: MMBJLKL10NH043748, số máy: 4N15UHR5955, theo Hợp đồng thế chấp số LN2203125355931 ngày 25/03/2022. Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 25/3/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình vay ông C chỉ mới thanh toán được số tiền 15.708.383 đồng, từ ngày 06/6/2022 đến nay, ông C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 06/6/2022.

Ngày 08/5/2024, Ngân hàng TMCP V2 khởi kiện ông C về việc tranh chấp "hợp đồng tín dụng". Ngày 12/07/2024, Công ty G2 ký với Công ty cổ phần M1 Hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER và phụ lục đính kèm số 02 ngày 12/7/2025, theo đó, G đồng ý bán và Công ty cổ phần M1 đồng ý mua toàn bộ khoản nợ phát sinh theo các Hợp đồng vay số LN2203125355931 ngày 25/3/2022 giữa Ngân hàng TMCP V2 với ông Phạm Hùng C.

[3] Tính đến ngày 22/4/2025, ông C còn nợ Ngân hàng TMCP V2 (nay là Công ty cổ phần M1) tổng cộng là: 1.104.213.760 đồng, trong đó: nợ gốc là: 726.943.672 đồng, nợ lãi trong hạn: 13.753.771 đồng, lãi quá hạn: 371.240.014 đồng. Do ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Phạm Hùng C có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ tính đến ngày 22/4/2025 là 1.104.213.760 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 23/4/2025 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Công ty cổ phần M1.

[4] Xét thấy Hợp đồng thế chấp và tài sản thế chấp đã được đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 25/3/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh đúng theo quy định pháp luật. Do đó, trường hợp ông Phạm Hùng C không thanh toán được toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/4/2025 là 1.104.213.760 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 23/4/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ thì Công ty cổ phần M1 được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: Trion Athlete, biển số đăng ký: 72C-193.53, số khung: MMBJLKL10NH043748, số máy: 4N15UHR5955, theo Hợp đồng thế chấp số LN2203125355931 ngày 25/03/2022, để thu hồi nợ.

[5] Về án phí: Ông Phạm Hùng C phải nộp 45.126.413 đồng án phí dân sự sơ thẩm. H lại cho Ngân hàng TMCP V2 (nay là Công ty cổ phần M1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm e khoản 1 Điều 192, Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277, 463; 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M1, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với ông Phạm Hùng C.

1. Buộc ông Phạm Hùng C có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần M1 toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 22/4/2025, là: 1.104.213.760 (một tỷ, một trăm lẻ bốn triệu, hai trăm mười ba nghìn, bảy trăm sáu mươi) đồng, trong đó nợ gốc là 726.943.672 (bảy trăm hai sáu triệu, chín trăm bốn ba nghìn, sáu trăm bảy mươi hai) đồng, nợ lãi trong hạn: 13.753.771 (mười ba triệu, bảy trăm năm ba nghìn, bảy trăm bảy mươi mốt) đồng, lãi quá hạn: 371.240.014 (ba trăm bảy mốt triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, không trăm mười bốn) đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 23/4/2025 theo hợp đồng tín dụng LN2203125355931 ngày 25/3/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Trường hợp ông Phạm Hùng C không thanh toán được toàn bộ số nợ tính đến ngày 22/04/2025 là 1.104.213.760 (một tỷ, một trăm lẻ bốn triệu, hai trăm mười ba nghìn, bảy trăm sáu mươi) đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 23/04/2025, thì Công ty cổ phần M1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại: Trion Athlete, biển số đăng ký: 72C-193.53, số khung: MMBJLKL10NH043748, số máy: 4N15UHR5955, theo Hợp đồng thế chấp số LN2203125355931 ngày 25/03/2022. Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 25/3/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án phí: Ông Phạm Hùng C phải nộp 45.126.413 (bốn mươi lăm triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn, bốn trăm mười ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm. H lại cho Ngân hàng TMCP V2 (nay là Công ty cổ phần M1) số tiền 7.616.362 (bảy triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, ba trăm sáu mươi hai) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001247 đồng ngày 29/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.

3. Quyền kháng cáo: Trong hạn mười lăm ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

4. "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai